

Bản án số: 134/2024/HS-PT

Ngày: 28-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm -

Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Anh D do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2023/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

NGUYỄN ANH D, sinh ngày 28/3/19XX tại H N; ĐKKHKT và nơi cư trú: Số X ngõ Y L T T, phường K M, quận T X, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D1 và bà Phạm Thị T; có vợ Dư Ánh T và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Bị hại có kháng cáo:***

Ông **Lê Tuệ P**, sinh năm 19XX; ĐKKHKT: Số X, tổ Y, phường P L, quận T X, TP Hà Nội; nơi cư trú: Số X/Y L T T, phường Đ C, quận H M, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn D1 và ông Lê Tuệ P là hàng xóm của nhau, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/01/2021, ông Lê Tuệ P (sinh năm: 19XX; HKTT: Tổ X P L, T X, Hà Nội; Chỗ ở: X/Y L T T, Đ C, H M, Hà Nội) đang đứng ở tầng 1 tại nhà ở số X/Y L T T, phường Đ C, quận H M, thành phố Hà Nội thì ông Nguyễn Văn D1 (sinh năm: 19X; HKTT: số X L T T, K M, T X, Hà Nội) đã cầm một xô nhựa màu đỏ hắt nước sang phía cửa nhà ông P. Lúc này, ông P ra mở cửa và bà Trần Thị Kim T (sinh năm: 19XX, mẹ ông P) cùng ra xem sự việc. Bà T hỏi ông D1: *“Sao anh lại té nước vào nhà tôi thế này”*. Ông D1 trả lời: *“Tại ô tô đi qua té nước vào chứ không phải tôi”*. Nghe thấy thế, ông P nói: *“Để tôi đổ nước ra giữa đường để xem có nước hắt và nước từ xe khác nhau như thế nào?”*. Sau đó, ông P vào trong nhà, lấy một xô nước rồi đứng bên phía cửa nhà mình hắt nước ra đường. Thấy vậy, ông D1 hắt nước vào người ông P, bà T và cầm một chiếc điều cày vọt về phía ông P theo hướng từ trên xuống dưới nhưng không trúng. Sau đó, bà T can ngăn và đẩy ông P vào trong phần sân nhà mình. Lúc này, Nguyễn Anh D (con trai ông D1) đang ở tầng 3 tại nhà ở số X L T T, phường K M, quận T X, thành phố Hà Nội, nhìn thấy sự việc, D đi xuống tầng 01 lấy một chiếc bơm xe đạp và 01 chiếc ô xông vào giữa ông P và ông D1, D tay phải cầm bơm xe đạp vung về phía ông P theo hướng từ phải qua trái trúng phần trán trái của ông P. Sau đó, do được người dân can ngăn nên việc xô sát giữa hai nhà dừng lại, ông P được sơ cứu vết thương và đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (Một) chiếc điều cày bằng tre, bọc băng D1 ni lông, màu đen, hình trụ tròn, dài khoảng 80 cm;

- + 01 (Một) chiếc ô che mưa, gấp cán, màu xanh;
- + 01 (Một) chiếc bơm dạng bơm tay, màu đỏ, hình trụ tròn, dài khoảng 50 cm, cán cầm nhựa màu trắng.

Giấy chứng thương ngày 28/01/2021 của Bệnh viện Bru Điện cấp cho ông P: Sung nề vùng trán trái, vết thương vùng trán trái ~ 03cm, sung nề vùng mắt trái, cổ ngực vững, không có tổn thương nội sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 9177/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Đối chiếu bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban đầu kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế, áp dụng Nguyên tắc 1,2 và Mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng trán trái kích thước nhỏ của ông Lê Tuệ P tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích của ông Lê Tuệ P.
- + Tổn thương vùng trán trái do vật tày gây ra.
- + Vùng da quanh mi mắt trái và tay trái không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 284/2023/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh D 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Anh D, phải bồi thường cho người bị hại là ông Lê Tuệ P các khoản chi phí viện phí, tiền thuốc điều trị, tiền bồi thường sức khỏe tổng số tiền là 13.387.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Anh D, tự nguyện bồi thường cho người bị hại là ông Lê Tuệ P số tiền 15.000.000 đồng. Số tiền này đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Biên lai số 0010863 ngày 22/11/2023.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2023 bị hại ông Lê Tuệ P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin bị hại xem xét tha cho lỗi lầm của bị cáo.

Bị hại ông Lê Tuệ P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Nguyễn Anh D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Lê Tuệ P và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt và mức bồi thường thiệt hại; các quyết định khác giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại Lê Tuệ P đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/01/2021, tại tầng 1 số nhà X phố L T T, phường Đ C, quận H M, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh D đã thực hiện hành vi dùng 01 chiếc bom xe

đạp màu đỏ, hình trụ tròn, dài khoảng 50 cm đánh vào vùng trán phía trái của ông Lê Tuệ P gây thương tích tổn hại 03% sức khỏe. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh D đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại ông Lê Tuệ P đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Anh D thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đối với bị cáo Nguyễn Anh D về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, không bắt bị cáo Nguyễn Anh D phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp và cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo Nguyễn Anh D trở thành con người có ích cho xã hội. Bị hại ông Lê Tuệ P kháng cáo song không đưa ra được căn cứ nào mới, do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại, cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm.

Đối với đề nghị tăng bồi thường thiệt hại của ông Lê Tuệ P thì Hội đồng xét xử nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tỉ lệ thương tích, quá trình khám chữa bệnh của ông P, các chi phí hợp lý, thực tế và căn cứ vào các quy định của pháp luật về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đã tính các khoản: Chi phí cấp cứu và khám chữa bệnh tại Bệnh viện Bru Điện và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội là 3.261.000 đồng; chi phí thay băng, rửa vết thương không có hóa đơn chấp nhận một phần là 2.000.000 đồng; tiền thuốc theo đơn thuốc của Bệnh viện là 2.726.000 đồng; tiền bồi thường sức khỏe là 03 tháng lương cơ bản là 5.400.000 đồng. Tổng cộng là 13.387.000 đồng và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Anh D bồi

thường cho người bị hại là ông Lê Tuệ P số tiền 15.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị hại ông Lê Tuệ P kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại song không đưa ra căn cứ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo không có kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Lê Tuệ P và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh D 08 (Tám)** tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **16 (Mười sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Giao bị cáo Nguyễn Anh D cho UBND phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo **Nguyễn Anh D** phải bồi thường cho người bị hại là ông **Lê Tuệ P** các khoản chi phí viện phí, tiền thuốc điều trị, tiền bồi thường sức khỏe tổng số tiền là **13.387.000** đồng (*Mười ba triệu ba trăm tám bảy nghìn đồng*). Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Anh D, tự nguyện bồi thường cho người bị hại là ông Lê Tuệ

P số tiền **15.000.000** đồng (*Mười lăm triệu đồng*). Số tiền này đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Biên lai số 0010863 ngày 22/11/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh